

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN SAO**

Số 21/44 /BXD-KTTC

V/v: Thỏa thuận định mức dự toán xây dựng của Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam.

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2007

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Bộ Xây dựng đã nhận văn bản số 5478/BGTVT-CGĐ ngày 31/8/2007 của Bộ Giao thông vận tải đề nghị thỏa thuận định mức dự toán xây dựng của Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

Ngày 19/7/2007 Bộ Giao thông vận tải có văn bản số 4475/BGTVT-CGĐ đề nghị thỏa thuận định mức dự toán xây dựng của Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam; Bộ Xây dựng đã có văn bản số 1800/BXD-KTTC ngày 20/8/2007 trả lời Bộ Giao thông vận tải. Theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải, do Dự án đang thực hiện dở dang, một số công tác xây dựng chưa được qui định trong hệ thống định mức của Nhà nước cần có thỏa thuận của Bộ Xây dựng theo qui định tại Thông tư số 04/2005/TT-BXD ngày 1/4/2005 của Bộ Xây dựng, sau khi nghiên cứu văn bản số 5478/BGTVT-CGĐ của Bộ Giao thông vận tải và các tài liệu gửi kèm theo, Bộ Xây dựng thống nhất để Bộ Giao thông vận tải ban hành các định mức dự toán áp dụng cho các công việc thực hiện hình thức chỉ định thầu của Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam như phụ lục kèm theo văn bản này. Định mức dự toán này là căn cứ để lập đơn giá và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thuộc Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam. Việc thanh toán, quyết toán công trình thực hiện theo qui định hiện hành.

Đề nghị Bộ Giao thông vận tải kiểm tra, theo dõi chặt chẽ việc áp dụng định mức; Trong quá trình áp dụng nếu có định mức dự toán công tác nào không phù hợp thì Bộ Giao thông vận tải xem xét điều chỉnh để áp dụng.

Nơi nhận

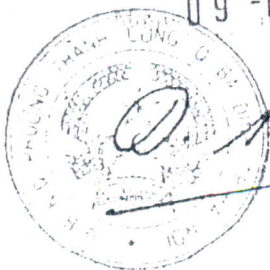
- Như trên;
- Lưu VP, VKT, KTTC, S(8).

Chung thực bản sao đúng với bản chính.

Số chứng thực .... 2586 ... Quyền số .... SCT

09 -10- 2007

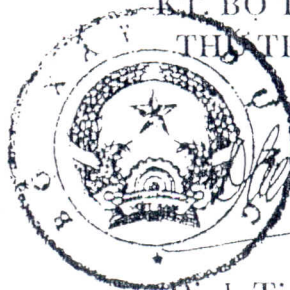
năm .....



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Khải

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng

## PHỤ LỤC

Kèm theo văn bản số 2144/BXD-KTTC ngày 05 tháng 10 năm 2007  
của Bộ Xây dựng

### Định mức dự toán

Dự án Mở ga Hải Vân thuộc tuyến đường sắt Thống nhất Bắc - Nam

1. Định mức dự toán công tác vận chuyển vật tư, vật liệu, máy móc thiết bị.

#### Thành phần công việc:

- Bốc, xúc, xếp vật tư, vật liệu để vận chuyển; Vận chuyển đến vị trí thi công. Xếp dỡ đúng vị trí theo qui định. Kê, chèn khi bốc xếp đảm bảo yêu cầu, không gây hỏng.

- Trường hợp vận chuyển đường dốc; đường gồ ghề, lổm chổm; đường trơn, lầy lún thì áp dụng hệ số theo bảng 1.

- Định mức dự toán công tác vận chuyển vật tư, vật liệu chỉ áp dụng đối với các công việc xây dựng mà trong định mức dự toán chưa bao gồm công tác vận chuyển vật tư, vật liệu.

Nhân công bậc 3/7

Đơn vị tính: công

TT	Tên công việc	Đơn vị	Số lượng
1	Vận chuyển cát		
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,2
	Vận chuyển 100m tiếp theo	m <sup>3</sup>	0,306
2	Vận chuyển đá dăm		
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,261
	Vận chuyển 100m tiếp theo	m <sup>3</sup>	0,344
3	Vận chuyển đá hộc		
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,315
	Vận chuyển 100m tiếp theo	m <sup>3</sup>	0,363
4	Vận chuyển xi măng bao		
	Bốc + vận chuyển 10m	tấn	0,217
	Vận chuyển 100m tiếp theo	tấn	0,303

TT	Tên công việc	Đơn vị	Số lượng
5	Vận chuyển ray, thép hình	tấn	0,381
	Bốc + vận chuyển 10m	tấn	0,701
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
6	Vận chuyển thép tròn, thép cuộn, lưới thép...	tấn	0,337
	Bốc + vận chuyển 10m	tấn	0,55
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
7	Vận chuyển gỗ ván	m <sup>3</sup>	0,204
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,275
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
8	Vận chuyển tấm đan BTCT	tấn	0,481
	Bốc + vận chuyển 10m	tấn	0,605
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
9	Vận chuyển vữa các loại	m <sup>3</sup>	0,33
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,55
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
10	Vận chuyển đất, đất cấp phối	m <sup>3</sup>	0,253
	Bốc + vận chuyển 10m	m <sup>3</sup>	0,358
	Vận chuyển 100m tiếp theo		
11	Vận chuyển máy móc thiết bị	tấn	0,44
	Bốc + vận chuyển 10m	tấn	0,701
	Vận chuyển 100m tiếp theo		

**2. Định mức dự toán công tác khoan tạo lỗ cọc khoan nhồi đường kính 300mm bằng máy khoan XJ100.**

*Thành phần công việc:*

- Chuẩn bị, lắp dựng, tháo dỡ hệ máy khoan. Khoan đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao.

- Cấp đất đá lấy theo bảng phân cấp tại Phụ lục số 10 Quyết định số 28/2005/QĐ-BXD ngày 10/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Độ sâu khoan  $\leq 30\text{m}$ .

Đơn vị tính: 1m khoan

TT	Thành phần hao phí	Đơn vị	Cấp đất, đá	
			Cấp VII-VIII	Cấp IV-VI
	<i>Vật liệu</i>			
	Mũi khoan hợp kim	cái	0,35	0,164
	Cần khoan	m	0,04	0,03
	Đầu nối cần	bộ	0,014	0,01
	Ống chống	m	0,02	0,03
	Đầu nối ống chống	cái	0,007	0,01
	Vật liệu khác	%	10	10
	<i>Nhân công 4/7</i>	công	3,27	2,38
	<i>Máy thi công</i>			
	Máy khoan	ca	0,37	0,22
	Máy khác	%	1	1



**Bảng 1. Hệ số tính đổi khi vận chuyển vật liệu ở đường dốc; đường gỗ ghề, lỏm chỏm; đường trơn, lầy lún.**

STT	Tính theo độ (°)	Tính theo phần trăm (%)	Lên dốc	Xuống dốc	Ghi chú
1		5%	1	1	
2		7	1,1	1	
3	5 <sup>0</sup> ,43	10	1,4	1	
4	8,32	15	1,61	1	
5	11,02	20	1,92	1,28	
6	14,52	25	2,28	1,53	
7	18,42	30	2,69	1,94	
8	19,17	35	3,16	2,46	
9	21,48	40	3,68	3,08	
10	24,14	45	4,25	3,8	
11	26,34	50	4,87	4,62	
12	28,47	55	5,54	5,54	
13	30,58	60	5,57	6,57	
14	33,02	65	7,69	7,69	
15	35	70	8,92	8,92	
16	36,52	75	10,2	10,2	
17	38,39	80	11,7	11,7	
18	>40 <sup>0</sup>	>80	12	12	

Đường gỗ ghề, lỏm chỏm      K = 1,5  
Đường trơn, lầy lún      K = 3